

GIỚI THIỆU MÔN HỌC LUẬT HÀNH CHÍNH VIỆT NAM

*Giảng viên: ThS. Trương Tư Phước
tphuoc144@gmail.com*

Luật Hành chính Việt Nam là hệ thống các quy phạm pháp luật được Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành để điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trong hoạt động quản lý nhà nước. Luật Hành chính là ngành luật có vị trí đặc biệt quan trọng trong hệ thống pháp luật Việt Nam, là cơ sở pháp lý để tổ chức hợp lý bộ máy hành chính nhà nước và tiến hành hiệu quả các hoạt động quản lý nhà nước trên các lĩnh vực của đời sống xã hội nhằm thực hiện tốt nhất các chức năng đối nội, đối ngoại của Nhà nước.

Với thời lượng 45 tiết (3 tín chỉ), Nội dung môn học Luật Hành chính được chia thành 4 phần:

Phần thứ nhất: Những vấn đề chung về Luật Hành chính Việt Nam.

Phần thứ hai: Chủ thể của Luật Hành chính Việt Nam.

Phần thứ ba: Hình thức và phương pháp quản lý nhà nước.

Phần thứ tư: Cường chế hành chính.

Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên cần đạt được các mục tiêu sau:

1. Mục tiêu nhận thức:

a. Về kiến thức

- Nắm vững những kiến thức lý luận cơ bản về quản lý nhà nước và Luật hành chính: Chủ thể, khách thể quản lý nhà nước; nguyên tắc quản lý nhà nước; hình thức và phương pháp quản lý nhà nước; quyết định hành chính; đối tượng điều chỉnh và phương pháp điều chỉnh của Luật hành chính; quy phạm pháp luật hành chính và quan hệ pháp luật hành chính; các biện pháp bảo đảm pháp chế và kỷ luật nhà nước.

- Sinh viên được trang bị những kiến thức pháp luật cần thiết như: địa vị pháp lý của cơ quan hành chính nhà nước, cán bộ công chức nhà nước, tổ chức xã hội và cá nhân, vi phạm hành chính và cưỡng chế hành chính; thủ tục hành chính....Đồng thời, môn học cũng giúp cho sinh viên có những kiến thức cần thiết để vận dụng vào thực tiễn công tác quản lý hành chính nhà nước sau này.

b. Về kỹ năng

- Sinh viên có khả năng đọc, hiểu và biết cách khai thác, phân tích, đánh giá những văn bản pháp luật về quản lý hành chính nhà nước.
- Có khả năng vận dụng pháp luật hành chính vào thực tiễn quản lý hành chính nhà nước.
- Có khả năng đưa ra chính kiến, nhận xét của cá nhân về các hoạt động quản lý hành chính nhà nước đang diễn ra trên thực tế.
- Đề xuất giải pháp để khắc phục những hạn chế, yếu kém đang tồn tại trong công tác quản lý hành chính nhà nước.
- Kiến nghị hoàn thiện hệ thống pháp luật hành chính.
- Đánh giá được sự hoàn thiện của pháp luật hiện hành

c. Về thái độ

- Có ý thức tôn trọng pháp luật và thực thi nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật hành chính.
- Có nhận thức và quan điểm đúng về nền hành chính công.
- Góp phần tích cực vào việc đấu tranh bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân.
- Có ý thức vận dụng các kiến thức lý luận và pháp lý đã học trong cuộc sống và công tác.

2. Các mục tiêu khác:

- Phát triển kỹ năng cộng tác, làm việc nhóm.
- Phát triển kỹ năng tư duy sáng tạo, khám phá tìm tòi.
- Rèn kỹ năng bình luận, thuyết trình.

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC LUẬT HÀNH CHÍNH

Bài 1: NGÀNH LUẬT HÀNH CHÍNH VIỆT NAM

- 1. QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VIỆT NAM VÀ NGÀNH LUẬT HÀNH CHÍNH**
- 2. ĐỐI TƯỢNG ĐIỀU CHỈNH CỦA LUẬT HÀNH CHÍNH**
- 3. PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHỈNH CỦA LUẬT HÀNH CHÍNH**

Bài 2: QUY PHẠM PHÁP LUẬT HÀNH CHÍNH. NGUỒN CỦA LUẬT HÀNH CHÍNH

1. QUY PHẠM PHÁP LUẬT HÀNH CHÍNH

- 1.1. Khái niệm, đặc điểm quy phạm pháp luật hành chính
- 1.2. Vai trò của quy phạm pháp luật hành chính
- 1.3. Phân loại quy phạm pháp luật hành chính
- 1.4. Cơ cấu quy phạm pháp luật hành chính
- 1.5. Hiệu lực của quy phạm pháp luật hành chính
- 1.6. Thực hiện quy phạm pháp luật hành chính

2. NGUỒN CỦA LUẬT HÀNH CHÍNH VIỆT NAM

- 2.1. Khái niệm, đặc điểm nguồn của Luật Hành chính Việt Nam
- 2.2. Các loại nguồn của Luật Hành chính Việt Nam
- 2.3. Hệ thống hóa nguồn của Luật Hành chính Việt Nam

Bài 3: QUAN HỆ PHÁP LUẬT HÀNH CHÍNH

1. KHÁI NIỆM, ĐẶC ĐIỂM

- 1.1. Khái niệm quan hệ pháp luật hành chính
- 1.2. Đặc điểm quan hệ pháp luật hành chính

2. PHÂN LOẠI QUAN HỆ PHÁP LUẬT HÀNH CHÍNH

- 2.1. Căn cứ vào tính chất quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia quan hệ pháp luật hành chính
- 2.2. Căn cứ vào các ngành và lĩnh vực hoạt động hành chính mà quan hệ pháp luật hành chính xuất hiện, tồn tại và phát triển
- 2.3. Căn cứ vào tính chất của mối liên hệ giữa các bên tham gia quan hệ
- 2.4. Căn cứ vào mục đích cần đạt được khi thiết lập quan hệ pháp luật hành chính

3. CƠ CẤU CỦA QUAN HỆ PHÁP LUẬT HÀNH CHÍNH

- 3.1. Nội dung quan hệ pháp luật hành chính
- 3.2. Chủ thể quan hệ pháp luật hành chính
- 3.3. Khách thể quan hệ pháp luật hành chính

4. ĐIỀU KIỆN PHÁT SINH, THAY ĐỔI, CHẤM DỨT QUAN HỆ PHÁP LUẬT HÀNH CHÍNH

Bài 4: CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC

1. KHÁI NIỆM, ĐẶC ĐIỂM CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC.

- 1.1. Khái niệm cơ quan hành chính nhà nước
- 1.2. Đặc điểm cơ quan hành chính nhà nước

2. QUY CHẾ PHÁP LÝ HÀNH CHÍNH CỦA CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC

- 2.1. Năng lực pháp luật của cơ quan hành chính
- 2.2. Quy chế pháp lý hành chính của cơ quan hành chính

3. PHÂN LOẠI CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC

- 3.1. Căn cứ phạm vi lãnh thổ (địa giới hành chính)
- 3.2. Căn cứ tính chất thẩm quyền
- 3.3. Căn cứ nguyên tắc tổ chức và hoạt động

4. QUY CHẾ PHÁP LÝ HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

- 4.1. Vị trí, tính chất pháp lý của Chính phủ
- 4.2. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Chính phủ
- 4.3. Cơ cấu của Chính phủ
- 4.4. Hình thức hoạt động của Chính phủ
- 4.5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

5. QUY CHẾ PHÁP LÝ HÀNH CHÍNH CỦA BỘ, CƠ QUAN NGANG BỘ

- 5.1. Vị trí, tính chất pháp lý của Bộ, cơ quan ngang Bộ
- 5.2. Cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ
- 5.3. Hình thức hoạt động của Bộ, cơ quan ngang Bộ
- 5.4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ, cơ quan ngang Bộ

6. QUY CHẾ PHÁP LÝ HÀNH CHÍNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN

- 6.1. Vị trí, tính chất pháp lý của Ủy ban nhân dân
- 6.2. Cơ cấu tổ chức của Ủy ban nhân dân
- 6.3. Hình thức hoạt động của Ủy ban nhân dân

6.4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân

7. CƠ QUAN CHUYÊN MÔN THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN

7.1. Vị trí, chức năng của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân

7.2. Cơ cấu tổ chức và nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân

Bài 5: CÁN BỘ, CÔNG CHỨC

1. KHÁI NIỆM CÁN BỘ, CÔNG CHỨC

1.1. Khái niệm cán bộ

1.2. Khái niệm công chức

1.3. Khái niệm cán bộ cấp xã, công chức cấp xã

2. QUY CHẾ PHÁP LÝ CHUNG CỦA CÁN BỘ, CÔNG CHỨC

3. QUY CHẾ PHÁP LÝ CỦA CÁN BỘ Ở CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG, CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN

4. QUY CHẾ PHÁP LÝ CỦA CÔNG CHỨC Ở CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG, CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN

4.1. Tuyển dụng công chức

4.2. Ngạch công chức, bổ nhiệm vào ngạch, chuyển ngạch, nâng ngạch công chức

4.3. Đào tạo, bồi dưỡng công chức

4.4. Điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm đối với công chức

4.5. Đánh giá công chức

4.6. Thôi việc, nghỉ hưu đối với công chức

5. QUY CHẾ PHÁP LÝ CỦA CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP XÃ

5.1. Nghĩa vụ, quyền của cán bộ, công chức cấp xã

5.2. Bầu cử, tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã

5.3. Đánh giá, phân loại, xin thôi làm nhiệm vụ, từ chức, miễn nhiệm, thôi việc, nghỉ hưu đối với CBCC cấp xã

6. QUẢN LÝ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC

6.1. Khái niệm quản lý cán bộ, công chức

6.2. Các nguyên tắc quản lý cán bộ, công chức

6.3. Quyết định biên chế cán bộ, công chức

6.4. Thực hiện quản lý cán bộ, công chức

6.5. Chế độ báo cáo về công tác quản lý cán bộ, công chức

6.6. Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức

7. CÁC ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM THI HÀNH CÔNG VỤ

8. THANH TRA CÔNG VỤ

9. KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC

9.1. Khen thưởng cán bộ, công chức

9.2. Miễn trách nhiệm đối với cán bộ, công chức

9.3. Các hình thức kỷ luật đối với cán bộ

9.4. Các hình thức kỷ luật đối với công chức

9.5. Thời hiệu, thời hạn xử lý kỷ luật

9.6. Tạm đình chỉ công tác đối với cán bộ, công chức

9.7. Các quy định khác liên quan đến cán bộ, công chức bị kỷ luật

9.8. Quản lý hồ sơ khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức

10. CHẾ ĐỘ TIỀN LƯƠNG ĐỐI VỚI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC (tự nghiên cứu)

10.1. Lịch sử hình thành và phát triển của chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức

10.2. Chế độ tiền lương của cán bộ công chức theo pháp luật hiện hành

11. CÔNG VỤ

11.1. Khái niệm và các đặc trưng của công vụ

11.2. Nguyên tắc của công vụ

Bài 6: ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP VÀ VIÊN CHỨC

1. KHÁI NIỆM VÀ PHÂN LOẠI ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP

1.1. Khái niệm, đặc điểm của đơn vị sự nghiệp

1.2. Phân loại đơn vị sự nghiệp

1.3. Quy chế pháp lý hành chính của đơn vị sự nghiệp

2. QUY CHẾ PHÁP LÝ HÀNH CHÍNH CỦA VIÊN CHỨC

2.1. Khái niệm, đặc điểm viên chức

2.2. Phân loại viên chức

2.3. Quyền và nghĩa vụ của viên chức

3. TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

3.1. Căn cứ tuyển dụng viên chức

3.2. Nguyên tắc tuyển dụng viên chức

3.3. Điều kiện đăng ký dự tuyển viên chức

3.4. Phương thức tuyển dụng viên chức

4. ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VIÊN CHỨC

4.1. Chế độ đào tạo, bồi dưỡng viên chức

4.2. Trách nhiệm đào tạo, bồi dưỡng viên chức

4.3. Trách nhiệm và quyền lợi của viên chức trong đào tạo, bồi dưỡng

5. ĐÁNH GIÁ VIÊN CHỨC

6. THÔI VIỆC, NGHỈ HƯU ĐỐI VỚI VIÊN CHỨC

6.1. Thôi việc đối với viên chức

6.2. Nghỉ hưu đối với viên chức

7. KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI VIÊN CHỨC

7.1. Khen thưởng viên chức

7.2. Trách nhiệm kỷ luật của viên chức

Bài 7: HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

1. HÌNH THỨC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

1.1. KHÁI NIỆM, ĐẶC ĐIỂM, PHÂN LOẠI HÌNH THỨC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

1.1.1. Khái niệm hình thức quản lý nhà nước

1.1.2. Đặc điểm hình thức quản lý nhà nước

1.1.3. Phân loại các hình thức quản lý nhà nước

1.2. CÁC HÌNH THỨC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CHỦ YẾU

1.2.1. Hoạt động ban hành văn bản quy phạm pháp luật

1.2.2. Hoạt động ban hành văn bản áp dụng quy phạm pháp luật

1.2.3. Các hành động mang tính quyền lực có giá trị pháp lý

1.2.4. Các hoạt động tác nghiệp vật chất - kỹ thuật cụ thể

1.2.5. Hợp đồng hành chính

1.2.6. Các hoạt động tổ chức - xã hội trực tiếp

2. PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

2.1. KHÁI NIỆM, ĐẶC ĐIỂM PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

2.1.1. Khái niệm phương pháp quản lý nhà nước

2.1.2. Đặc điểm phương pháp quản lý nhà nước

2.2. PHÂN LOẠI PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

2.3. MỘT SỐ PHƯƠNG PHÁP CHỦ YẾU CỦA QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

2.3.1. Phương pháp thuyết phục

2.3.2. Phương pháp cưỡng chế

2.3.3. Phương pháp hành chính

2.3.4. Phương pháp kinh tế

3. QUAN HỆ GIỮA HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

Bài 8: QUYẾT ĐỊNH QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

1. KHÁI NIỆM, ĐẶC ĐIỂM QUYẾT ĐỊNH QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

1.1. Khái niệm quyết định quản lý nhà nước

1.2. Đặc điểm của quyết định quản lý nhà nước

1.3. Phân biệt quyết định quản lý nhà nước với các quyết định pháp luật khác và các văn bản hành chính

2. PHÂN LOẠI QUYẾT ĐỊNH QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

2.1. Phân loại quyết định quản lý nhà nước theo hình thức thể hiện

2.2. Phân loại quyết định quản lý nhà nước theo tính chất và nội dung pháp lý

2.3. Phân loại quyết định quản lý nhà nước theo chủ thể ban hành

2.4. Phân loại quyết định quản lý nhà nước theo trình tự ban hành

3. THỦ TỤC XÂY DỰNG VÀ BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

3.1. Sáng kiến ban hành quyết định quản lý nhà nước

3.2. Chuẩn bị dự thảo quyết định quản lý nhà nước

3.3. Trình dự thảo quyết định quản lý nhà nước lên cơ quan có thẩm quyền ban hành

3.4. Thảo luận và thông qua dự thảo quyết định quản lý nhà nước

3.5. Truyền đạt quyết định quản lý nhà nước đến cơ quan và người có trách nhiệm thi hành

4. TÍNH HỢP PHÁP VÀ TÍNH HỢP LÝ CỦA QUYẾT ĐỊNH QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

4.1. Yêu cầu về tính hợp pháp của quyết định quản lý nhà nước

4.2. Yêu cầu về tính hợp lý của quyết định quản lý nhà nước

4.3. Quan hệ giữa tính hợp pháp và tính hợp lý của quyết định quản lý nhà nước

4.4. Hậu quả pháp lý của việc không tuân thủ các yêu cầu hợp pháp và hợp lý của quyết định quản lý nhà nước

Bài 9: KHÁI QUÁT VỀ CƯƠNG CHẾ HÀNH CHÍNH

1. KHÁI NIỆM, ĐẶC ĐIỂM CƯƠNG CHẾ HÀNH CHÍNH

- 1.1. Khái niệm cương chế hành chính
- 1.2. Đặc điểm cương chế hành chính

2. PHÂN LOẠI CÁC BIỆN PHÁP CƯƠNG CHẾ HÀNH CHÍNH

Bài 10: VI PHẠM HÀNH CHÍNH VÀ TRÁCH NHIỆM HÀNH CHÍNH

1. VI PHẠM HÀNH CHÍNH - CƠ SỞ TRUY CỨU TRÁCH NHIỆM HÀNH CHÍNH

- 1.1. Khái niệm, dấu hiệu của vi phạm hành chính
- 1.2. Cấu thành của vi phạm hành chính
- 1.3. Phân biệt vi phạm hành chính với các vi phạm pháp luật khác

2. TRÁCH NHIỆM HÀNH CHÍNH

- 2.1. Khái niệm, đặc điểm trách nhiệm hành chính
- 2.2. Nguyên tắc xử phạt vi phạm hành chính
- 2.3. Các biện pháp trách nhiệm hành chính
- 2.4. Thẩm quyền quy định trách nhiệm hành chính
- 2.5. Thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính và nguyên tắc phân định thẩm quyền
- 2.6. Thời hiệu và thời hạn xử phạt vi phạm hành chính
- 2.7. Thủ tục xử phạt vi phạm hành chính
- 2.8. Thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính
- 2.9. Cương chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính

Bài 11: CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH

1. KHÁI NIỆM, ĐẶC ĐIỂM, Ý NGHĨA CỦA CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH

- 1.1. Khái niệm các biện pháp xử lý hành chính
- 1.2. Đặc điểm của các biện pháp xử lý hành chính
- 1.3. Ý nghĩa

2. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH CỤ THỂ

- 2.1. Biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn
- 2.2. Biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng

- 2.3. Biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc
- 2.4. Biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

Bài 12: CÁC BIỆN PHÁP NGĂN CHẶN VÀ BẢO ĐẢM XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH

1. KHÁI NIỆM CÁC BIỆN PHÁP NGĂN CHẶN VÀ BẢO ĐẢM XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH

2. CÁC BIỆN PHÁP CỤ THỂ

- 2.1. Tạm giữ người theo thủ tục hành chính
- 2.2. Áp giải người vi phạm
- 2.3. Tạm giữ tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính
- 2.4. Khám người theo thủ tục hành chính
- 2.5. Khám phương tiện vận tải, đồ vật theo thủ tục hành chính
- 2.6. Khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính
- 2.7. Quản lý đối với người nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam trong thời gian làm thủ tục trục xuất
- 2.8. Giao cho gia đình, tổ chức quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính
- 2.9. Truy tìm đối tượng phải chấp hành quyết định đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục, cơ sở chữa bệnh trong trường hợp bỏ trốn